



# MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

**TS. NGUYỄN QUANG GIAO**

Trưởng Đại học Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng

Chất lượng đào tạo (CLĐT) của các trường đại học (ĐH) luôn là vấn đề được sự quan tâm của toàn xã hội và của chính bản thân các trường ĐH, bởi lẽ sản phẩm đào tạo của các trường ĐH có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển của đất nước. Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay và trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam đang hội nhập một cách mạnh mẽ, CLĐT của các trường ĐH, bên cạnh việc đạt được mục tiêu, sứ mạng của nhà trường, cần hướng đến đạt chuẩn chất lượng của khu vực và thế giới. Đồng thời do nhu cầu xã hội và của người học ngày càng tăng, các trường ĐH phải giải quyết mối quan hệ giữa chất lượng đào tạo và số lượng sinh viên. Muốn vậy, các trường ĐH cần đổi mới và áp dụng đồng bộ một số giải pháp cơ bản nhằm đảm bảo và nâng cao CLĐT của mình.

## 1. Khái niệm

Trước tiên, chất lượng là một khái niệm phức tạp, gây nhiều tranh cãi do tính trừu tượng và đa diện, đa chiều của nó. Có nhiều định nghĩa về chất lượng dựa trên các cách tiếp cận khác nhau, nhưng nhìn chung định nghĩa "chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu" là phổ biến và được nhiều nhà nghiên cứu cũng như nhiều tổ chức giáo dục sử dụng nhất.

Để cập đến khái niệm chất lượng đào tạo, các tác giả Lê Đức Ngọc và Lâm Quang Thiệp cho rằng CLĐT được đánh giá qua mức độ đạt được mục tiêu đào tạo đã đề ra đối với một chương trình đào tạo [4].

Theo tác giả Trần Khánh Đức, "Chất lượng đào tạo là kết quả của quá trình đào tạo được phản ánh ở các đặc trưng về phẩm chất, giá trị nhân cách và giá trị sức lao động hay năng lực hành nghề của người tốt nghiệp tương ứng với mục tiêu, chương trình đào tạo theo các ngành nghề cụ thể" [3].

Từ các khái niệm trên, có thể hiểu *chất lượng đào tạo là kết quả của quá trình đào tạo được đánh giá qua mức độ đạt được mục tiêu đã đề ra đối với một chương trình đào tạo.*

## 2. Một số giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học hiện nay

### 2.1. Đổi mới quản lý đào tạo trên cơ sở áp dụng mô hình quản lý chất lượng

Mô hình quản lý đào tạo truyền thống theo chức năng quản lý đang áp dụng ở hầu hết các trường ĐH Việt Nam hiện nay không còn thực sự phù hợp, bởi

nặng về tính hành chính, quan hệ nhiều tầng bậc, dẫn đến tình trạng trì trệ, quan liêu, bao cấp. Vì vậy, các trường ĐH cần áp dụng mô hình quản lý chất lượng thông qua việc thực hiện các quy trình với các chuẩn mực được xác lập từ trước và các chuẩn mực được xây dựng phù hợp với mục tiêu của nhà trường, đồng thời hướng đến đạt được các chuẩn mực của khu vực và thế giới. Áp dụng mô hình quản lý chất lượng trong quản lý đào tạo (như ISO chẳng hạn) sẽ tạo điều kiện cho nhà quản lý dễ dàng phát hiện lỗi khi vận hành các quy trình, đồng thời đảm bảo các nội dung công việc được vận hành thông suốt.

- Nhà trường cần thành lập Ban chỉ đạo xây dựng chuẩn đầu ra của ngành học, môn học, chuẩn của các lĩnh vực, nội dung quản lý đào tạo với các tiêu chí đánh giá cụ thể. Tiến hành xây dựng các quy trình quản lý đào tạo như: Quy trình xây dựng kế hoạch năm học; quy trình xây dựng thời khóa biểu; quy trình đăng kí môn học; quy trình nhập điểm; quy trình xét kết quả học tập... Trong quá trình xây dựng quy trình cần đảm bảo các yếu tố của mô hình "Đầu vào - Quá trình - Đầu ra", trong đó đầu ra nội dung của bước đầu tiên chính là đầu vào của bước kế tiếp và liên tục đến hết quy trình. Chính nhờ thực hiện như vậy nên các nội dung công việc quản lý đào tạo được đảm bảo với sự tự giác thực hiện của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên. Các thành viên trong nhà trường không thể tự ý chuyển sang thực hiện bước kế, nếu chưa hoàn thành nội dung công việc của bước trước. Điều này đồng thời giúp nhà quản lý dễ dàng phát hiện lỗi hoặc các nội dung công việc chưa hoàn thành theo kế hoạch để đưa ra các giải pháp xử lý kịp thời.

- Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn cho toàn thể cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về nội dung các quy trình tạo nền tảng để mọi người tự giác thực hiện các quy trình đã được xây dựng với phương châm "Mỗi người hoàn thành tốt nhất công việc của bản thân". Đồng thời tiến hành khảo sát ý kiến đánh giá của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về các quy trình quản lý đào tạo để có cơ sở điều chỉnh, hoàn thiện các quy trình.

- Biên soạn sổ tay hướng dẫn các nội dung công việc trong từng quy trình và phổ biến cho

toàn thể cán bộ quản lí, giảng viên và sinh viên biết và thực hiện.

- Áp dụng các quy trình đã được xây dựng trong quản lí đào tạo với việc yêu cầu tất cả các thành viên trong nhà trường (cán bộ quản lí, giảng viên và sinh viên) nghiêm túc thực hiện.

- Thành lập Phòng hoặc Tổ đảm bảo chất lượng trực thuộc Ban giám hiệu để theo dõi, kiểm tra các quy trình được thực hiện, định kì tiến hành khảo sát ý kiến phản hồi của cán bộ quản lí, giảng viên và sinh viên về hiệu quả của việc thực hiện quy trình. Báo cáo Ban giám hiệu nhà trường và Ban chỉ đạo về kết quả khảo sát, cũng như các lỗi xuất hiện trong quá trình thực hiện nhằm đưa ra các giải pháp điều chỉnh kịp thời.

### **2.2. Tăng cường quản lí nội dung chương trình đào tạo**

Tăng cường quản lí nội dung chương trình đào tạo là một trong những giải pháp cơ bản nhằm nâng cao CLĐT của nhà trường. Quản lí nội dung chương trình đào tạo nhằm đảm bảo việc thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch được thực hiện đầy đủ, đạt được các yêu cầu về chất lượng của từng môn học theo mục tiêu cần đạt được về kiến thức, kĩ năng và thái độ. Đây là khâu rất quan trọng vì nó có ảnh hưởng quyết định đến kết quả cuối cùng của quá trình đào tạo. Song song với việc tăng cường quản lí nội dung chương trình đào tạo, nhà trường cần tiến hành đổi mới chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội.

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng và đổi mới nội dung chương trình đào tạo với việc phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đến từng thành viên. Đồng thời Ban chỉ đạo triển khai để các phòng chức năng và khoa chuyên môn phân tích, đánh giá toàn diện chương trình hiện có nhằm xác định các ưu điểm và chỉ ra những nhược điểm cần phải khắc phục.

- Tiến hành khảo sát nhu cầu của người học, nhu cầu về nguồn nhân lực của các địa phương để xây dựng nội dung chương trình phù hợp, cũng như thực hiện đào tạo các chuyên ngành phù hợp với nhu cầu của xã hội.

- Thực hiện đổi mới chương trình đào tạo theo hướng nâng cao kĩ năng ứng dụng, thực hành, năng lực tự tạo việc làm và thích nghi với môi trường công việc, đảm bảo thực hiện nguyên tắc "Học đi đôi với hành, lí luận gắn liền với thực tiễn".

- Thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo các quy định của quy trình kiểm định chương trình đào tạo, làm cơ sở công nhận các

chương trình đào tạo đạt chuẩn, đồng thời công bố để phụ huynh sinh viên, giảng viên và các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lao động được biết.

- Nghiên cứu xây dựng các chương trình đào tạo tiên tiến với các chuẩn mực tiếp cận chuẩn mực của khu vực và thế giới.

- Ban giám hiệu nhà trường cần chỉ đạo việc biên soạn và nghiệm thu giáo trình theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đầy đủ giáo trình cho tất cả các học phần môn học và các giáo trình phải được cập nhật. Bên cạnh đó, cần cung cấp nguồn tài liệu tham khảo phong phú và tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên học tập.

- Tổ chức các hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm trong xây dựng và thực thi chương trình đào tạo, đồng thời tuyên dương, khen thưởng các đơn vị, giảng viên thực hiện tốt, nghiêm khắc phê bình các cá nhân, đơn vị thực hiện không tốt.

### **2.3. Tăng cường quản lí hoạt động dạy học**

Dạy học là hoạt động cốt lõi, chủ đạo trong trường đại học. Để nâng cao CLĐT, nhà trường cần tăng cường quản lí hoạt động dạy học, trong đó quản lí từ khâu chuẩn bị để cương môn học, chuẩn bị kế hoạch bài dạy đến việc thực thi các bước lên lớp theo giáo án, cũng như kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Đồng thời nhà trường cần thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học, góp phần nâng cao CLĐT của nhà trường.

- Tăng cường công tác quản lí của khoa chuyên môn và tổ bộ môn đối với hoạt động dạy học của giảng viên, trong đó tăng cường quản lí lịch trình giảng dạy, để cương môn học, kế hoạch bài dạy, kiểm tra, đánh giá trong và sau bài học, việc nộp điểm của giảng viên... Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh công tác thanh tra giáo dục nhằm kiểm tra việc giảng viên thực hiện lịch trình giảng dạy, để cương môn học, kế hoạch bài dạy, đảm bảo số tiết dạy của môn học... Trên cơ sở xử lí kết quả kiểm tra, đánh giá, nhà trường cần đưa ra các giải pháp chấn chỉnh kịp thời các sai lệch và định kì xem xét điều chỉnh các tiêu chí đánh giá cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Phát động phong trào đổi mới phương pháp giảng dạy với kế hoạch triển khai cụ thể đối với toàn thể đội ngũ giảng viên của nhà trường. Để phong trào đổi mới phương pháp giảng dạy đi vào thực chất, triển khai sâu rộng và có hiệu quả, lãnh đạo nhà trường, ban chủ nhiệm các khoa và lãnh đạo các phòng chức năng cần tạo điều kiện thuận lợi tối đa



để giảng viên có thể áp dụng đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học trong giảng viên, gắn hoạt động nghiên cứu khoa học với đổi mới phương pháp giảng dạy. Bên cạnh đó, cần áp dụng các chế độ khuyến khích, động viên giảng viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy của giảng viên; định kì tổ chức hội nghị tổng kết tuyên dương các cá nhân điển hình.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá phân loại giảng viên theo định kì. Triển khai thực hiện đánh giá hoạt động dạy học của giảng viên thông qua hình thức tự đánh giá, khảo sát ý kiến sinh viên, đánh giá đồng nghiệp.

- Củng cố và đẩy mạnh hoạt động của Hội đồng khoa học cấp khoa; cấp trường trong việc xét duyệt các nội dung chương trình đào tạo cũng như đưa ra các định hướng cho việc giảng dạy và nghiên cứu của giảng viên.

- Tăng cường công tác quản lý cấp khoa đối với hoạt động học tập của sinh viên trên lớp. Yêu cầu giảng viên có hình thức kiểm tra phù hợp về sự hiện diện trên lớp học, thái độ học tập, việc chuẩn bị bài của sinh viên. Đây đồng thời là những yếu tố đánh giá kết quả học tập môn học của sinh viên.

- Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị đầu khóa và đầu năm học, các buổi sinh hoạt lớp, giáo dục cho sinh viên tinh tự giác, tự lực, tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập. Đồng thời phổ biến cho sinh viên hiểu rõ quy chế đào tạo, đặc biệt là quy chế về đào tạo theo học chế tín chỉ, quy trình đào tạo, mục tiêu và nội dung chương trình đào tạo, các hình thức thi và kiểm tra, đánh giá...

- Tăng cường vai trò của giảng viên trong việc quản lý hoạt động tự học của sinh viên thông qua việc áp dụng các phương pháp giảng dạy phát huy tính tích cực của người học, giao bài tập để sinh viên tự học, tự nghiên cứu, đồng thời có kiểm tra, đánh giá kết quả làm việc của sinh viên.

- nêu cao tinh thần trách nhiệm của cố vấn học tập đối với sinh viên thông qua các buổi sinh hoạt, hội nghị... Thực hiện quản lý nội dung công việc của cố vấn học tập có sự đồng viên hợp lí để công tác cố vấn học tập được thực hiện nghiêm túc, có chiều sâu, đạt hiệu quả trong quản lý và hỗ trợ sinh viên học tập.

#### **2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo và hoạt động dạy học**

Phần lớn các trường đại học ở Việt Nam hiện nay đã bước đầu triển khai phương thức đào tạo theo học

chế tín chỉ, vì vậy, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo và trong hoạt động dạy học là yếu tố có tính bắt buộc khi thực hiện đào tạo theo học chế tín chỉ. Bên cạnh đó, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tạo điều kiện cung cấp các thông tin có liên quan đến mục tiêu hoạt động của nhà trường một cách nhanh chóng và tiện lợi, đồng thời tạo cầu nối giữa gia đình, nhà trường, xã hội, giúp cho quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý ngày càng tốt hơn. Để thực sự đổi mới phương pháp giảng dạy, giảng viên phải sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy học, cũng như có kiến thức tin học cơ bản.

- Nhà trường cần đầu tư kinh phí trang bị phần mềm quản lý đào tạo chuẩn xác, phù hợp với chương trình đào tạo và đặc thù của quá trình đào tạo của trường. Đồng thời cần tiến hành kiểm tra, cập nhật phần mềm quản lý thường xuyên để khắc phục những sai sót, cũng như nâng cấp phần mềm nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý đào tạo của nhà trường.

- Xây dựng hệ thống mạng nội bộ có tốc độ đường truyền nhanh nhằm đảm bảo việc truy cập, nhập điểm và thực hiện các thao tác quản lý đào tạo được nhanh chóng và chính xác.

- Đầu tư trang bị đầy đủ máy vi tính và cài đặt phần mềm quản lý đào tạo cho các đơn vị. Tăng cường quản lý cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức tin học và hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý đối với cán bộ quản lý, giảng viên nhà trường.

- Quy định việc cập nhật thông tin về đề cương môn học, giáo trình, đặc biệt là giáo trình điện tử trên trang web của nhà trường.

#### **2.5. Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường với các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động**

Sản phẩm đào tạo của các trường đại học chính là nguồn nhân lực - nhân tố quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, cũng như sự phát triển bền vững của các cơ quan, doanh nghiệp. Mối quan hệ giữa nhà trường với các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động mang tính chất hữu cơ và quan trọng đối với cả hai phía. Chính vì vậy, các trường đại học cần quan tâm xây dựng mối quan hệ với các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức các diễn đàn, các hội nghị, các buổi làm việc giữa nhà trường với các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng nhân lực là

*(Xem tiếp trang 46)*